

Phẩm 3: PHÂN BIỆT LỜI NÓI PHÁP

Lúc ấy, Bồ-tát Minh Võng nói với Phạm thiên Trì Tâm:

– Chỉ Nhân giả mới có thể hiểu những điều luận bàn tôn quý, sâu xa, thấu tỏ ý nghĩa nơi các phương tiện của Bồ-tát. Đức Phật đã giảng nói rõ, vậy thế nào là Bồ-tát có điều muốn thưa hỏi ứng hợp với sự luận bàn vi diệu?

Phạm thiên Trì Tâm đáp:

– Người bình đẳng đối với ngã và ngã sở để hỏi, là hỏi thuận theo nghĩa lý; bình đẳng hỏi về sự giữ gìn các hạnh của người khác, đó là hỏi thích hợp; bình đẳng hỏi về hình tướng của các pháp, đó là hỏi thích hợp.

Lại nữa, này Bồ-tát Minh Võng! Không chấp về ngã, ngã sở, không chấp về người khác, không chấp vào pháp để hỏi, đó là hỏi thích hợp; hỏi về sự sinh khởi, hỏi về sự diệt tận, hoặc hỏi về nơi chốn, đó là hỏi thích hợp; giả sử có người hỏi về pháp không chỗ sinh khởi, không diệt tận, cũng không có nơi chốn, đó là hỏi thích hợp.

Nếu hỏi về các tham dục, phiền não của người khác, hoặc hỏi về sự tranh cãi đên đảo, đó là hỏi thích hợp; hỏi về sinh tử, sự vượt qua sinh tử, hỏi về vô vi, đó là hỏi thích hợp. Không hỏi về phiền não về sự không đên đảo, không sinh tử, không vượt qua sinh tử, cũng không có Niết-bàn, đó là hỏi thích hợp. Vì sao? Vì người quan sát các pháp cũng không tịch tĩnh, không bỏ tham dục, đên đảo, sinh tử, vô vi, đó là hỏi thích hợp. Điều mà người hỏi đạt được đó cũng là thích hợp. Giả sử lại hỏi có sự chứng đắc, đến lúc nào đó có sự đoạn trừ, hoặc có sự thực hành, đó là hỏi thích hợp.

Nếu có người không hỏi về sự chứng đắc, sự nhớ nghĩ về các tướng, không giới hạn thời gian, không chấp giữ, không đoạn trừ các tướng, cũng không thấy sự thực hành, đó là hỏi thích hợp. Vì tất cả chúng sinh mà thưa hỏi, tâm không vướng mắc, ý không nghĩ đến sự hỏi, đó là hỏi thích hợp.

Nếu hỏi về các căn lành, phước đức, đó là hỏi thích hợp với chân như. Nếu không hỏi về căn lành phước đức, đó là hỏi không thích hợp với chân như. Đây là việc thế tục, đây là việc vượt qua thế tục, đây là điều tội lỗi, đây là điều không tội lỗi, đây là các lậu, đây là chấp giữ, đây là không chấp giữ, nếu hỏi về hai việc như trên, chấp giữ những việc này là hỏi không thích hợp. Nếu không hỏi cũng không thấy có hai việc ấy, đó là hỏi thích hợp.

Nếu hỏi có bao nhiêu người nhìn thấy các Đức Phật, đó là hỏi thích hợp; hỏi có bao nhiêu pháp, đó là hỏi thích hợp với chân như; hỏi Thánh chúng có bao nhiêu, đó là hỏi thích hợp với chân như; hỏi chúng sinh có bao nhiêu, cõi nước có bao nhiêu, đó là hỏi thích hợp với chân như; hỏi về các thừa có bao nhiêu, chỗ dứt các tướng có bao nhiêu, đó là hỏi thích hợp với chân như. Pháp không có liên quan, cũng không có bao nhiêu mà hỏi để luận bàn, đó là hỏi thích hợp với chân như. Tất cả các pháp đều thích hợp với chân như, tất cả các pháp cũng không thích hợp với chân như.

Bồ-tát Minh Võng hỏi Phạm thiên:

– Tất cả các pháp thích hợp với chân như và không thích hợp với chân như là thế nào?

Phạm thiên đáp:

– Người có thể hiểu rõ các pháp thì pháp ấy thích hợp với chân như. Nếu hỏi các pháp về tâm để làm cho tâm tinh tấn, đó là không thích hợp. Nếu cho rằng, tất cả các pháp và tướng của các pháp đều vắng lặng đều không và không phân biệt, đó là thích

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

hợp. Người không vui thích trong pháp tịch tĩnh, đó là thích hợp. Người tinh tấn thực hành theo như vậy, dù có thực hành với tâm kiêu mạn thì cũng là thích hợp với chân như.

Bồ-tát Minh Võng lại hỏi:

– Thế nào là quán xét các pháp?

Phạm thiên đáp:

– Bản tánh tịch tĩnh, lìa hẵn tham dục, là quán xét các pháp.

Bồ-tát Minh Võng lại hỏi:

– Sao lại có rất ít người lãnh hội như vậy, mà chỉ hiểu điều không thích hợp với chân như, không lìa tham dục mà luận bàn đạo pháp?

Phạm thiên đáp:

– Có nhiều người không xa lìa hẵn tham dục mà thực hành và luận bàn các pháp hợp với chân như. Những người đã hiểu, vừa mới hiểu và sẽ hiểu, thì những người ấy cũng không hiểu các pháp, cũng không có chứng đắc, cũng không có người và cũng không có điều để hiểu. Vì sao? Vì Đức Thế Tôn đại Bi đâu có nói gì. Mà họ lại nghe Đức Phật có thuyết pháp, rồi tu hành tịnh tấn, làm theo lời dạy, trọn đời họ cũng không được trở về với bản tánh của mình. Nếu có đạt được điều gì, thì chẳng phải là chỗ quay về, là nơi hướng đến vì sự tu tập là không trở lại sinh tử, cũng không đạt đến Niết-bàn. Vì sao? Vì điều mà Đức Thế Tôn đã thông đạt thì không có sinh tử, cũng chẳng có Niết-bàn.

Bồ-tát lại hỏi:

– Đức Phật không vượt qua các nghiệp của sinh tử mà thuyết pháp sao?

Phạm thiên đáp:

– Đức Thế Tôn có tự nói: Ta đã vượt qua sinh tử hay không?

– Thưa không.

– Cho nên, thưa Nhân giả! Đức Phật Thế Tôn không bỏ sinh tử, không cầu Niết-bàn. Giả sử có các tưởng về sinh tử và Niết-bàn thì cũng không vượt qua cả hai, vì Ngài không có sinh tử. Người nào có chỗ để vượt qua thì không thể đạt được Niết-bàn. Vì sao? Vì sinh tử và Niết-bàn cũng đều bình đẳng. Vì không có sinh tử, cũng chẳng có Niết-bàn.

Khi ấy, Đức Thế Tôn khen Phạm thiên Trí Tâm:

– Lành thay, lành thay! Này Phạm thiên! Nếu muốn giảng nói điều gì thì phải giảng nói như vậy mới thật sự là nói.

Khi giảng nói lời ứng hợp này, có hai ngàn Tỳ-kheo đã đoạn trừ hết các phiền não, tâm đạt giải thoát.

Đức Phật nói với Phạm thiên:

– Như Lai không trở lại sinh tử, cũng không vào Niết-bàn. Tuy thị hiện nơi sinh tử nhưng không có lưu chuyển, cũng không diệt độ, không lo buồn, cũng không thấy có người và có sự diệt độ. Giả sử có Phạm thiên nào hiểu được ý nghĩa này, thì vị ấy không còn ở nơi sinh tử, cũng không thấy có pháp Niết-bàn.

Lúc này, trong chúng hội có năm trăm Tỳ-kheo, từ chỗ ngồi đứng dậy đi ra, liền nói như vậy: “Trong lúc tu tập phạm hạnh, chúng ta đều nghĩ là sẽ được diệt độ, nhưng nếu không có người được diệt độ, dù có dốc chí tu tập theo đạo này thì thật là uổng công, đâu có thể đạt được trí tuệ?”

Bấy giờ, Bồ-tát Minh Võng bạch Phật:

– Như vậy, bạch Thế Tôn! Giả sử có người muốn khiến cho pháp sinh khởi, đối với những hạng người ấy thì Đức Phật không ra đời, họ không thể vượt qua các nạn khổ nơi

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

sinh tử, vì họ quyết định cầu đạt Niết-bàn.

Bạch Đấng Thiên Trung Thiên! Niết-bàn là dứt bặt tất cả các niệm và tưởng, cũng không vọng động hư dối, đó là sự thông tuệ thù thắng, đặc biệt. Nếu các Tỳ-kheo này bằng lòng như vậy tức họ đã tự khinh khi với chính mình.

Thưa Đấng Thiên Trung Thiên! Các vị ấy đối với chánh pháp và luật của Phật, xuất gia tu hành mà nay bị rơi vào hàng ngoại đạo tà kiến, cho Niết-bàn là có xứ sở, giống như từ mè làm thành dầu, từ vắng sưa làm đê hồ.

Bạch Thế Tôn! Người nào đối với tướng diệt tận của các pháp mà cầu đạt được Niết-bàn thì con cho rằng người ấy là kẻ tăng thượng mạn.

Thưa Đấng Thiên Trung Thiên! Người tu hành đúng nghĩa thì không có đối tượng để tu tập, người muốn đạt được bình đẳng, thì không bao giờ thọ lập dấy khởi chấp về pháp và thủ đắc về Niết-bàn, cũng không có sự mong cầu. Người muốn chứng đắc về pháp thì cũng không chấp nơi bình đẳng.

Bấy giờ, Bồ-tát Minh Võng nói với Phạm thiên Trì Tâm:

–Khi Nhân giả giảng nói những lời này, có năm trăm Tỳ-kheo nghe xong liền từ chỗ ngồi đứng dậy bỏ đi. Nhân giả biết tâm niệm và sự hướng đến của những người ấy là có lòng tin, sao họ không hiểu được chánh pháp, phải nên cứu giúp họ thoát khỏi lưới tà kiến?

Phạm thiên Trì Tâm đáp:

–Thưa Đại sĩ! Giả sử họ có đi đến các cõi nước của chư Phật, với kiếp số nhiều như số cát nơi sông Hằng không thể tính kể, thì họ cũng không thể thoát khỏi pháp môn này. Giống như người ngu si, vì sợ hú không nên dong ruồi khắp nơi nhưng cũng không thể lìa khỏi hú không. Các Tỳ-kheo này cũng vậy, giả như họ có thể đi xa không thể hạn lượng, thì tướng Không, tướng Vô tướng, tướng Vô nguyện vẫn là thật tướng. Giống như có người thứ hai dốc tìm kiếm hú không khắp mười phương, muốn có được hú không, liền suy nghĩ: “Ta muốn có được hú không. Ta sẽ đạt được hú không và ở trong đó”. Người này tự nói về hú không nhưng không hề biết hú không là gì. Tất cả lời nói và việc làm của người ấy đều ở trong hú không, nhưng không thấy hú không.

Như vậy, thưa Đại sĩ! Các Tỳ-kheo này vì cầu được diệt độ nên thực hành về Niết-bàn, vì cầu Niết-bàn nên không thể lãnh hội được chỗ hội nhập. Vì sao? Vì cho đạt được Niết-bàn thì đó chỉ là giả danh. Giống như hú không, nếu có đi qua hay ở trong hú không, thì lời nói về hú không cũng gọi là không. Niết-bàn cũng vậy chỉ là giả danh mà thôi.

Khi ấy, nghe Phạm thiên Trì Tâm giảng nói như thế xong, có năm trăm Tỳ-kheo đoạn trừ hết các phiền não, đạt được thần thông liền khen ngợi:

–Bạch Thế Tôn! Tất cả các pháp đều là Niết-bàn. Giả sử có người nào cầu đạt Niết-bàn, thì đối với người ấy Đức Phật không ra đời.

Kính bạch Đấng Đại Thánh! Chúng con hiện tại chẳng phải là phàm phu, không phải là hàng Hữu học cũng chẳng phải là bậc Vô học, không có sinh tử cũng chẳng có Niết-bàn, cũng không có pháp diệt độ. Vì sao? Vì đối với các thông tuệ, chúng con đã xa lìa sự hiểu biết vốn có, làm hưng khởi Phật pháp.

Bấy giờ, Tôn giả Xá-lợi-phất bảo các Tỳ-kheo:

–Các vị đã kiến lập, thông đạt đối với tuệ này và tự đạt được lợi ích chẳng?

Các Tỳ-kheo đáp:

–Chúng tôi đã kiến lập và thông đạt đối với các phiền não không còn tạo tác.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

– Vì sao các vị nói như vậy?

– Thưa Tôn giả Xá-lợi-phất! Vì đoạn trừ phiền não, biết được thật tướng của phiền não, rõ tánh của Niết-bàn là không tạo tác. Do đó, chúng tôi mới nói là đã hội nhập vào thông tuệ, ở trong phiền não mà không hề tạo tác.

Tôn giả Xá-lợi-phất nói:

– Lành thay, lành thay! Thưa các Nhân giả! Ta xin hỏi các vị, các vị đã kiến lập quả vị của Như Lai rồi sao?

– Thưa Tôn giả Xá-lợi-phất! Đức Thế Tôn cũng còn là bậc Như Lai chưa hoàn toàn thanh tịnh, huống chi là chúng tôi mà đạt đến sự thanh tịnh rốt ráo.

Lại hỏi:

– Do đâu mà nói như thế?

– Đức Phật biết rõ về pháp giới vốn là thanh tịnh.

Lúc ấy, Phạm thiên Trì Tâm bạch Phật:

– Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Bậc Như Lai ứng hiện ở đời?

Đức Phật bảo Phạm thiên:

– Không bị mê hoặc theo pháp thế gian, cũng không chê bai pháp thế gian.

– Bạch Thế Tôn! Thế nào là làm thanh tịnh hết các việc của Như Lai?

Phật dạy:

– Nếu đối với các pháp, không có đối tượng để thọ nhận.

– Bạch Thế Tôn! Ai là ruộng phước của thế gian?

Phật dạy:

– Là người không làm mất tâm Bồ-đề.

– Bạch Thế Tôn! Thế nào là bạn lành của chúng sinh?

Phật dạy:

– Không xa lìa tất cả chúng sinh.

– Bạch Thế Tôn! Người nào có sự báo đáp đối với Như Lai?

Phật dạy:

– Người không chống trái, nghi ngờ lời Phật dạy.

– Bạch Thế Tôn! Thế nào là phụng sự Như Lai?

Phật dạy:

– Là người hiểu rõ và đạt đến cảnh giới vô sinh.

– Bạch Thế Tôn! Thế nào là gần gũi với hạnh của Như Lai?

Phật dạy:

– Thà mất thân mạng, không bao giờ hủy bỏ giới cấm.

– Bạch Thế Tôn! Thế nào là người cung kính đối với Như Lai?

Phật dạy:

– Người tu hành luôn phòng hộ các căn.

– Bạch Thế Tôn! Thế nào là sự giàu có ở thế gian?

Phật dạy:

– Là đầy đủ bảy báu.

– Bạch Thế Tôn! Thế nào là người biết nhảm chán nơi thế gian?

Phật dạy:

– Là người đã đạt và vượt trên trí tuệ ở thế gian.

– Bạch Thế Tôn! Thế nào là hiểu rõ?

Phật dạy:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

–Là đối với ba cõi, không có đối tượng để mong muốn.

–Bạch Thế Tôn! Thế nào là can ngăn và dẫn dắt thế gian?

Phật dạy:

–Đó là người không còn các kết sử, trói buộc.

–Bạch Thế Tôn! Thế nào là ở an ổn trong thế gian?

Phật dạy:

–Đó là người không tham lam, không nhận của cải.

–Thế nào là không tham lam?

Vì không có năm ấm ngăn che.

–Thế nào là xa lìa sự ngăn che của năm ấm?

Là xa lìa sáu nhập, cũng không có đối tượng để buông bỏ.

–Thế nào là luôn vượt hơn chính mình?

Là trí tuệ hiểu rõ về đạo.

–Thế nào là Bồ-tát làm chủ việc bố thí?

Là khuyến khích, giáo hóa tất cả chúng sinh khiến họ được nhập vào thông tuệ.

–Thế nào là giữ gìn giới cấm?

Là không bỏ tâm Bồ-đề.

–Thế nào là nhẫn nhục?

Là biết tâm đạt được sự diệt tận.

–Thế nào là tinh tấn?

Là tìm tâm mà không thủ đắc về nơi chốn.

–Thế nào là nhất tâm?

Là tâm hoàn toàn buông bỏ.

–Thế nào là trí tuệ?

Đối với tất cả pháp, không có sự hý luận.

–Thế nào là Bồ-tát thực hành tâm Từ?

Là không thực hành theo các tưởng chấp.

–Thế nào là Bồ-tát thực hành tâm Bi?

Là không nhở nghĩ về các pháp.

–Thế nào là Bồ-tát thực hành về Hỷ?

Là không chấp vào ngã và ngã sở.

–Thế nào là Bồ-tát thực hành pháp Xả?

Là không chấp vào tưởng của mình hay tưởng của người.

–Thế nào là Bồ-tát kiến lập niềm tin vững chắc?

Là không lìa bỏ các pháp thanh tịnh.

–Thế nào là Bồ-tát học rộng nghe nhiều, an trụ vào không?

Là không nương tựa vào tất cả âm thanh ngôn ngữ.

Thế nào gọi là hổ?

Là hiểu rõ và đoạn trừ hết các pháp bên trong.

–Thế nào gọi là thiện?

Không tập theo các pháp bên ngoài.

–Thế nào là Bồ-tát hội nhập vào khắp tất cả?

Lúc ấy, Đức Thế Tôn dùng kệ đáp:

Nếu thân thanh tịnh

Không phạm điều ác

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Lời nói thanh tịnh
Luôn nói thành thật,
Tâm ý thanh tịnh
Thực hành lòng Từ
Đây là Bồ-tát
Vào khắp tất cả.
Tu theo lòng Từ
Không còn phiền não
Luôn tu lòng Bi
Không hề sân hận,
Lại thêm tâm Xả
Nên chẳng ngu si
Đây là Bồ-tát
Vào khắp tất cả.
Nếu đến xóm làng
Hoặc nơi vắng vẻ
Thành ấp an ổn
Và trong chúng hội,
Chưa từng chống trái
Oai nghi lẽ tiết
Đây là Bồ-tát
Vào khắp tất cả.
Lòng tin trùm khắp
Chánh pháp chư Phật
Lại thường vui thích
Kinh điển vô ngã,
Thánh chúng hoan hỷ
Không có luận bàn
Đây là Bồ-tát
Vào khắp tất cả.
Thoát khỏi sắc, dục
Chẳng đối tượng biết
Vượt qua sân hận
Không đối tượng vượt,
Hiểu rõ các hành
Là nơi hướng đến
Đây là Bồ-tát
Vào khắp tất cả.
Không hề trụ chấp
Đối với cõi Dục
Cũng không kiến chấp
Ở trong cõi Sắc,
Không còn đắm nhiễm
Trong cõi Vô sắc
Đây là Bồ-tát*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Vào khắp tất cả.
Tin hiểu tất cả
Các pháp là không
Nhưng vì chúng sinh
Tư tưởng dong ruối,
Do đó không thể
Sạch hết phiền não
Đây là Bồ-tát
Vào khắp tất cả.
Hiểu rõ hết thảy
Duyên giác, Thanh văn
Nhưng vì phương tiện
Khai thị người mê,
Nên dùng âm thanh
Giáo hóa cho họ
Đây là Bồ-tát
Vào khắp tất cả.
Hiểu rõ hết thảy
Các nẻo hướng đến
Chưa từng chống trái
Lời dạy Đạo sư,
Đối với ghét thương
Thực hành bình đẳng
Đây là Bồ-tát
Vào khắp tất cả.
Chưa từng nghĩ nhớ
Các pháp quá khứ
Hiện tại, vị lai
Cũng lại như vậy,
Không nương, chấp giữ
Tất cả nơi chốn
Đây là Bồ-tát
Vào khắp tất cả.

Bấy giờ, Phạm thiên Trì Tâm bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thế nào là Bồ-tát vượt qua pháp thế gian, thông đạt pháp thế gian, hiện tại đi vào thế gian để cứu độ chúng sinh; thị hiện tâm bình đẳng đối với pháp thế gian, nương vào pháp thế gian để ở trong thế gian mà không hề hủy hoại pháp ấy, cũng chẳng làm mất tâm Bồ-đề?

Đức Thế Tôn dùng kệ đáp:

Thế gian là năm ấm
Không vướng mắc thế gian
Cũng chẳng hè tham đắm
Không bỏ pháp thế gian,
Bồ-tát hiểu rõ ràng
Về thật tướng thế gian

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Năm ấm không nguồn gốc
Không chấp pháp thế gian.
Lợi ích hay chẳng lợi
Khen ngợi hoặc chê bai
Danh tiếng, không danh tiếng
Hổ thẹn, khổ hoắc vui,
Bồ-tát có trí tuệ
Tuy ở trong thế gian
Không vướng vào tham dục
Tâm Bồ-dề chẳng động.
Lợi ích chẳng vui mừng
Tổn hao cũng không lo
Kiên cố như núi lớn
Không gì lay động được.
Khen ngợi hoặc chê bai
Tâm vị ấy bình đẳng
Danh tiếng, không danh tiếng
Khổ, vui, tâm bình đẳng.
Biết thật tướng thế gian
Đều khởi từ diên đảo
Thông đạt, ở trong đời
Chẳng lệ thuộc thế gian.
Nếu đi vào thế tục
Biết rõ nơi cần đến
Tùy theo nghiệp chúng sinh
Để cứu họ thoát khổ.
Dũng mãnh nơi thế gian
Vượt lên như hoa sen
Không hủy hoại thế gian
Do thông đạt pháp tánh.
Người đời ở thế gian
Không hiểu rõ các pháp
Bồ-tát ở thế gian
Tường tận tướng thế tục.
Thế gian, tướng hư không
Cũng không tướng hư không
Bồ-tát hiểu điều này
Nên chẳng nhiễm thế tục.
Tùy theo điều đã biết
Để giáo hóa chúng sinh
Thông suốt các thật tướng
Không hủy hoại thế gian.
Không chấp vào năm ấm
Là thật tướng thế gian
Vì không hiểu như vậy

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Nên luôn vương thế tục.
Nếu xa lìa năm ấm
Không khởi, không chấp giữ
Tuy vẫn ở trong đời
Nhưng chẳng hề vương mắc.
Không hiểu pháp thế gian
Nên luôn thích tranh cãi
Do hư vọng, không thật
Nên kiến lập hai tướng.
Ta chưa từng can thiệp
Tranh cãi về thế gian
Do nhân duyên như vậy
Ta giảng thật tướng pháp.
Pháp là không tranh cãi
Lời dạy của chư Phật
Hiểu thế gian bình đẳng
Không giả, cũng chẳng thật.
Giả sử nói Phật pháp
Là giả dối, chân thật
Là lợi ích, tổn hại
Thì giống với ngoại đạo.
Thật nghĩa của các pháp
Không thật, không hư vọng
Nên Như Lai giảng nói
Pháp xuất thế không hai.
Ta đạt được trí tuệ
Thông đạt pháp thế gian
Không hư vọng, không thật
Thấy được mọi lỗi lầm.
Nên soi sáng thế gian
Thành bậc Đại Danh Văn
Ta đã hiểu rõ đời
Thanh tịnh, không nhơ uế.
Ai quan sát thế gian
Tự thân thấy thật tướng
Là thấy chư Như Lai
Hiện tại khấp mười phương.
Biết pháp từ duyên sinh
Các pháp không thật tướng
Nếu hiểu rõ nhân duyên
Thì thấu đạt pháp tánh.
Nếu thông đạt pháp tánh
Thì hiểu rõ về không
Nếu tướng tận tướng không
Chắc chắn thấy Đạo sư.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Giả sử dùng âm thanh
Giảng nói về thế gian
Tuy làm việc thế gian
Nhưng không hề nương tựa.
Người roi vào kiến chấp
Chẳng làm được điều này
Giả gọi ở trong đời
Không nhiễm việc thế tục.
Sau khi Phật diệt độ
Người nào thích pháp nhẫn
Hiện tại Phật vì họ
Mà hiện bày Pháp thân.
Nếu ai tu pháp này
Là đã cúng dường Phật
Nên biết là người ấy
Làm Đạo sư cho đời.
Cho dù ma Ba-tuần
Cũng không thể hại được
Nếu ở trong thế gian
Giảng nói về kinh này.
Là bậc đại trí tuệ
Bố thí tất cả pháp
Giữ tịnh giới hoàn hảo
Mau thành bậc Đạo sư.
Đạt đến nhẫn, dũng mãnh
Vì ấy luôn tinh tấn
Thông đạt, thích thiền định
Hiểu rõ về thế gian.
Giảng pháp không của Phật
Những ai nghe pháp này
Chắc chắn ở đạo tràng
Thành Đại sĩ hàng ma.*

M